

THỜI HẠN BẢO VỆ BMNN
Từ ngày 06 tháng 4 năm 2026 đến ngày 15 tháng 4 năm 2026

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
THANH TRA TỈNH

Số: 11 /KL-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 06 tháng 4 năm 2026

MẬT

KẾT LUẬN THANH TRA
Về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật
trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 29/QĐ-TTTr ngày 12/01/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh Đồng Nai về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 06/3/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành làm việc trực tiếp với các đối tượng thanh tra, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị thu gom, xử lý chất thải nguy hại, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm có liên quan; đồng thời thực hiện kiểm tra, xác minh các nội dung theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 03/BC-Đ.TTTr ngày 12/3/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

I. Khái quát chung

Qua rà soát, thống kê, trên địa bàn tỉnh Đồng Nai hiện có 1.016 cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật (BVTV). Trong đó bao gồm 08 cơ sở sản xuất và 1.008 cơ sở kinh doanh (89 công ty và 919 hộ kinh doanh).

Nhìn chung, hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV giữ vai trò quan trọng trong việc phòng ngừa, kiểm soát sâu bệnh hại, đảm bảo năng suất và chất lượng nông sản cho các loại cây trồng chủ lực của tỉnh như cây công nghiệp và cây ăn quả giá trị kinh tế cao. Việc vận hành các nhà máy sản xuất và cơ sở kinh doanh đã đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, giúp ổn định thị trường vật tư nông nghiệp và gia tăng giá trị xuất khẩu.

Qua thanh tra thực tế cho thấy, phần lớn các cơ sở sản xuất nằm trong các khu công nghiệp, cơ bản đáp ứng tốt các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo khoảng cách an toàn khu dân cư và thực hiện nghiêm quy định về xử lý môi trường. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, hoạt động này vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro về ô nhiễm, mất an toàn lao động, cháy nổ và tình trạng hàng kém chất lượng nếu công tác quản lý không được thực hiện chặt chẽ.

Đối tượng thanh tra trực tiếp theo Quyết định số 29/QĐ-TTTr gồm 09 cơ sở. Tại thời điểm thanh tra, có 08 cơ sở đang hoạt động sản xuất, kinh doanh (05 cơ sở sản xuất, 03 cơ sở kinh doanh); có 01 cơ sở là Công ty TNHH Sản xuất – Thương mại Viễn Khang đã chấm dứt hoạt động từ năm 2017.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Công ty TNHH Sitto Việt Nam

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Biên Hòa 2, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai.

a) Về chấp hành các quy định về điều kiện sản xuất

- Về đăng ký doanh nghiệp: Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3600492687 (đăng ký lần đầu ngày 04/4/2001, thay đổi lần thứ 4 ngày 08/8/2025) do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp.

- Về điều kiện sản xuất: Công ty được Cục Bảo vệ thực vật cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc BVTV số 13/CNSXT/BVTV ngày 16/01/2024, có hiệu lực đến ngày 15/01/2029 đối với các dạng thuốc SL, BR, GR. Người trực tiếp quản lý, điều hành sản xuất: Ông Sathit Chuaisakun – Giám đốc nhà máy, trình độ Kỹ sư sinh học.

- Về hạ tầng, cơ sở vật chất: Tổng diện tích khu vực nhà máy là 5.891,5 m² (theo Giấy chứng nhận đầu tư mã số 9804076331). Công ty bố trí các khu vực chức năng gồm: Khu sản xuất phân bón (2.019 m²); khu sản xuất thuốc BVTV (920,5 m²); khu sản xuất nhóm thuốc diệt ốc (103,5 m²); khu sản xuất nhóm thuốc điều hòa tăng trưởng (150 m²); kho chứa nguyên liệu (151,5 m²); kho chứa thành phẩm (212,5 m²); phòng thử nghiệm, lưu mẫu (54 m²); kho chứa chất thải thông thường (16 m²); kho chứa chất thải nguy hại (8 m²); khu văn phòng điều hành (225 m²) và các công trình phụ trợ khác (nhà ăn, nhà bảo vệ, nhà xe, cây xanh (2.031,5 m²). Các công trình xây dựng đảm bảo tuân thủ quy phạm an toàn theo TCVN 5507:2002.

- Về Công tác bảo vệ môi trường, PCCC và An toàn lao động:

+ Về công tác bảo vệ môi trường: Công ty đã được Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai cấp Giấy phép môi trường số 137/GPMT-KCNĐN ngày 26/10/2023 và Giấy phép môi trường (điều chỉnh lần 1) số 99/GPMT-KCNĐN ngày 15/7/2024. Công ty đã xây dựng kho lưu chứa chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo quy định; hệ thống xử lý nước thải được xây dựng phù hợp với nội dung Giấy phép môi trường số 137/GPMT-KCNĐN. Công ty đã lập Báo cáo công tác bảo vệ môi trường các năm 2024, 2025; đồng thời ký hợp đồng với đơn vị hạ tầng Khu công nghiệp Sonadezi để xử lý nước thải; ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Thành phố Hồ Chí Minh để thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại và ký hợp đồng với Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi để vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường theo quy định.

- Về PCCC và An toàn lao động: Công tác PCCC đảm bảo hồ sơ pháp lý và trang thiết bị phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động sản xuất; Công ty đã thực hiện mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc tại Công ty Bảo hiểm PJICO Đồng Nai. Về an toàn lao động, 87/87 lao động được khám sức khỏe định kỳ; trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động; 11 lao động trực tiếp sản xuất thuốc BVTV được huấn luyện chuyên môn và an toàn vệ sinh lao động theo quy định.

b) Về quản lý chất lượng và lưu thông sản phẩm

- Về đăng ký thuốc BVTV và công bố hợp quy: Công ty có 03 loại thuốc (Sitto Mosharp 15 SL, Sitto-Nin 15 BR, Saponular 15 GR) được cấp Giấy chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật tại Việt Nam, còn thời hạn hiệu lực và nằm trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Công ty đã thực hiện thủ tục công bố hợp quy và được Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi tỉnh Đồng Nai ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy số 357/TB-TTBVTV&TL ngày 05/04/2024 đối với 02 sản phẩm (Sitto-Nin 15 BR và Sitto Mosharp 15 SL).

- Về kiểm soát chất lượng sản phẩm:

+ Công ty thiết lập, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, được Trung tâm Giám định và Chứng nhận hợp chuẩn hợp quy VietCert cấp Giấy chứng nhận số 1256046730 (có giá trị từ ngày 15/11/2023 đến ngày 14/11/2026); Thực hiện ban hành kế hoạch vận hành hệ thống và định kỳ tổ chức họp soát xét nhằm kịp thời triển khai các biện pháp khắc phục, điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp, bảo đảm hệ thống được vận hành hiệu quả tại nhà máy.

+ Công ty trang bị phòng thí nghiệm nội bộ phục vụ phân tích các chỉ tiêu cơ bản. Công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi lưu thông được thực hiện thông qua hợp đồng dịch vụ với Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc BVTV phía Nam và Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3. Kết quả phân tích đạt yêu cầu chất lượng theo quy định.

+ Công ty bố trí khu vực lưu mẫu riêng biệt, trang bị đầy đủ hệ thống tủ lưu và sổ theo dõi theo quy định; thực hiện lưu giữ đầy đủ mẫu của 03 lô hàng sản xuất từ quý IV/2025 đến ngày 20/01/2026, bao gồm: Thuốc Mosharp 15SP (lô 047, lưu ngày 05/10/2025); thuốc Saponin (lô 028, lưu ngày 06/10/2025 và lô 091, lưu ngày 06/01/2026). Số lượng và tình trạng mẫu lưu đảm bảo sự phù hợp, đồng bộ với hồ sơ quản lý và nhật ký sản xuất của Công ty.

- Về ghi nhãn, quảng cáo và sở hữu trí tuệ: Các sản phẩm được ghi nhãn đầy đủ, đúng nội dung theo quy định hiện hành; Công ty không thực hiện hoạt động quảng cáo sản phẩm; Công ty đã hoàn tất thủ tục gia hạn, sửa đổi đăng ký nhãn hiệu cho 03 sản phẩm, được cơ quan chức năng ban hành Thông báo xác nhận số 123-2025/TB-SCVB ngày 08/9/2025.

- Về bảo quản và vận chuyển: Thuốc bảo BVTV tại kho nguyên liệu và thành phẩm được phân loại, sắp xếp trên kệ, pallet nhựa đảm bảo ngăn nắp; quy cách và khoảng cách sắp xếp hàng hóa đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật về an toàn và vệ sinh theo quy định; Công ty không thuê đơn vị vận tải bên ngoài, hoạt động giao nhận thực hiện theo hình thức khách hàng nhận hàng trực tiếp tại nhà máy; khối lượng vận chuyển nhỏ (từ 03 đến 05 thùng/chuyến, 10kg/thùng) và được vận chuyển kết hợp cùng xe chở phân bón, đảm bảo các điều kiện an toàn vận chuyển hàng nguy hiểm theo quy định.

- Về việc lập sổ theo dõi nhập, xuất thuốc bảo vệ thực vật: Công ty thực hiện lập sổ theo dõi nhập – xuất thuốc bảo vệ thực vật đầy đủ, đúng quy định.



c) Thực hiện kết luận sau thanh tra và giải quyết khiếu nại: Không phát sinh nội dung tồn tại hoặc khiếu nại.

d) Về lấy mẫu kiểm tra chất lượng: Đoàn thanh tra thực hiện lấy mẫu sản phẩm Thuốc điều hòa sinh trưởng Sitto Mosharp 15 SL để kiểm định chất lượng đối với chỉ tiêu Gibberellic acid (hàm lượng công bố 15g/l). Kết quả phân tích hàm lượng Gibberellic acid đạt 14,9g/l (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/1-908 ngày 04/3/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam). Đối chiếu với QCVN 01-188:2018/BNNPTNT về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật cho thấy sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

2. Công ty TNHH Sundat Crop Science

Địa chỉ: Đường số 3A, KCN Biên Hòa II, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai.

a) Về chấp hành các quy định về điều kiện sản xuất

- Về đăng ký doanh nghiệp: Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3600744895, đăng ký lần đầu ngày 23/05/2005, thay đổi lần thứ 4 ngày 16/06/2025 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

- Về điều kiện sản xuất: Công ty được Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc BVTV số 53/CNSXT/BVTV ngày 16/12/2025, có giá trị đến ngày 15/12/2030. Đủ điều kiện sản xuất thành phẩm và đóng gói đối với các dạng thuốc: EC, EW, ME, OD, SC, SE, SL, DP, GR, SP, WG, WP. Người trực tiếp quản lý, điều hành sản xuất là ông Nguyễn Hiệp Ngọc, trình độ đại học chuyên ngành công nghệ kỹ thuật hóa học.

- Về hạ tầng, cơ sở vật chất: Tổng diện tích khu vực nhà máy là 11.750 m², Công ty bố trí các hạng mục gồm: Nhà xưởng sản xuất (1.178 m²); nhà kho trong nước (798 m²); khu vực đóng gói (228 m²); kho nguyên liệu/xuất khẩu (1.026 m²); khu vực để xe và công cộng (500 m²). Các công trình đảm bảo kết cấu an toàn, hệ thống thông gió tự nhiên và quạt công nghiệp duy trì nhiệt độ xưởng; đảm bảo tuân thủ quy phạm an toàn theo TCVN 5507:2002.

- Về công tác bảo vệ môi trường, PCCC và An toàn lao động:

+ Về công tác bảo vệ môi trường: Công ty được UBND tỉnh Đồng Nai cấp Giấy phép môi trường số 43/GPMT-UBND ngày 10/4/2023; thực hiện lập Báo cáo công tác bảo vệ môi trường các năm 2024, 2025 theo quy định; đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường gồm hệ thống xử lý nước thải (vận hành bình thường tại thời điểm thanh tra), kho lưu giữ chất thải nguy hại (20m²) và kho chất thải rắn công nghiệp (8,5 m²) phù hợp nội dung giấy phép; đồng thời ký kết hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải với các đơn vị có chức năng gồm: Công ty Cổ phần Môi trường Xanh VN (đối với chất thải nguy hại) và Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (đối với chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn công nghiệp thông thường) và Công ty Cổ phần Môi trường Sonadezi (đối với chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp thông thường).

+ Về PCCC và An toàn lao động: Công tác PCCC đảm bảo hồ sơ pháp lý (Giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC số 141/ĐK-PCCC ngày 29/8/2006 và phê duyệt Phương án chữa cháy ngày 28/6/2022); tổ chức huấn luyện, thực tập phương án PCCC và CNCH cho 23 lao động; trang bị hệ thống báo cháy tự động, bể nước dự phòng và các bình chữa cháy phù hợp với quy mô sản xuất. Về an toàn lao động, 100% người lao động (29/29 người) được ký kết hợp đồng lao động, trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ và tham gia các khóa huấn luyện ATVSLĐ theo quy định nhằm đảm bảo các điều kiện về sức khỏe trong quá trình làm việc.

b) Về quản lý chất lượng và lưu thông sản phẩm

- Về đăng ký thuốc BVTV và công bố hợp quy: Công ty có 16 loại thuốc đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật tại Việt Nam, còn thời hạn hiệu lực và nằm trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Công ty đã thực hiện thủ tục công bố hợp quy cho toàn bộ 16 sản phẩm và được Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy số 1187/TB-SoNNMT ngày 03/12/2025 và số 1244/TB-SoNNMT ngày 10/12/2025.

- Về kiểm soát chất lượng sản phẩm:

+ Công ty đã thiết lập, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, được Công ty TNHH SGS Việt Nam cấp Giấy chứng nhận số VN15/00063 (có giá trị từ ngày 14/5/2024 đến ngày 14/5/2027). Công ty ban hành kế hoạch vận hành hệ thống và định kỳ tổ chức họp soát xét nhằm kịp thời triển khai các biện pháp khắc phục, điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp, bảo đảm hệ thống được vận hành hiệu quả tại nhà máy.

+ Công ty có phòng thử nghiệm (mã số VLAT-1.224) đã đăng ký, chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp theo quy định, đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2017 theo Quyết định số 288/QĐ-AOSC ngày 09/7/2025 (hiệu lực đến 24/6/2030); đồng thời ký kết hợp đồng dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm với các đơn vị được chỉ định gồm: Viện Năng suất Chất lượng Deming và Công ty Cổ phần Chứng nhận và Giám định Vinacert.

+ Công ty bố trí khu vực lưu mẫu riêng biệt, trang bị đầy đủ hệ thống tủ lưu và sổ theo dõi theo quy định; ghi nhận tổng số 245 mẫu lưu trong Quý IV/2025 và 18 mẫu tính đến ngày 20/01/2026; kiểm tra xác suất, số lượng mẫu thực tế tại tủ lưu khớp đúng với danh sách phân tích và lô hàng tương ứng.

- Về ghi nhãn, quảng cáo và sở hữu trí tuệ: Công ty có 13 sản phẩm được đăng ký bảo hộ độc quyền nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ và được ghi nhãn đầy đủ, đúng nội dung theo quy định; có 02 sản phẩm (Sun-fasti và Best-harvest) bị từ chối đăng ký nhãn hiệu do trùng lặp theo văn bản của Cục Sở hữu trí tuệ năm 2023.

- Về bảo quản và vận chuyển: Thuốc BVTV tại kho nguyên liệu và thành phẩm được phân loại, sắp xếp trên kệ, pallet nhựa ngăn nắp, đảm bảo khoảng cách và các tiêu chuẩn an toàn, vệ sinh theo quy định; Năm 2024, Công ty ký hợp đồng vận chuyển với Công ty Cổ phần Thông quan Việt Đức; qua kiểm tra hồ sơ năng



lực và hồ sơ vận chuyển thực tế ghi nhận đầy đủ, đúng quy định. Năm 2025, Công ty ký hợp đồng vận chuyển từng chuyến với Công ty TNHH dịch vụ Vận tải Hai Thành; qua đối chiếu hồ sơ, các lô hàng đều có tổng khối lượng dưới 1.000 kg, thuộc trường hợp được miễn cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm theo quy định tại Điểm d khoản 8 Điều 14 Nghị định số 161/2024/NĐ-CP.

- Về việc lập sổ theo dõi nhập, xuất thuốc bảo vệ thực vật: Công ty thực hiện lập sổ theo dõi nhập – xuất thuốc bảo vệ thực vật đầy đủ, đúng quy định.

c) Thực hiện kết luận sau thanh tra và giải quyết khiếu nại: Không phát sinh nội dung tồn tại hoặc khiếu nại.

d) Về lấy mẫu kiểm tra chất lượng: Đoàn thanh tra thực hiện lấy mẫu 02 sản phẩm tại đơn vị để kiểm định chất lượng:

- Sản phẩm Thuốc trừ bệnh Best-Harvest 15SC: Kiểm định đối với chỉ tiêu Hexaconazole (hàm lượng công bố 150g/l). Kết quả phân tích hàm lượng Hexaconazole đạt 145,6g/l (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/2-909 ngày 25/02/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam) .

- Sản phẩm Thuốc trừ sâu Sun Top 700 WP: Kiểm định đối với chỉ tiêu Imidacloprid (hàm lượng công bố 700g/kg). Kết quả phân tích hàm lượng Imidacloprid đạt 704,4g/kg (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/3-910 ngày 25/02/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam) .

Đối chiếu với QCVN 01-188:2018/BNNPTNT về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật cho thấy các sản phẩm đều đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

3. Công ty TNHH Map Pacific Singapore

Địa chỉ: 101/6 đường 3, KCN Amata, phường Long Bình, tỉnh Đồng Nai.

a) Về chấp hành các quy định về điều kiện sản xuất

- Về đăng ký doanh nghiệp: Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600390692, đăng ký lần đầu ngày 26/12/1998, thay đổi lần thứ 8 ngày 05/4/2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

- Về điều kiện sản xuất: Công ty được Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc BVTV số 36/CNSXT/BVTV, ngày 29/7/2025, có hiệu lực đến ngày 28/7/2030 đối với việc sản xuất, đóng gói các dạng thuốc: EC, EW, ME, SL, OD, SC, SP, WG, WP. Người trực tiếp quản lý, điều hành sản xuất là ông Nguyễn Văn Thủy – Giám đốc chất lượng và phát triển sản phẩm, trình độ Thạc sĩ chuyên ngành hóa phân tích.

- Về hạ tầng, cơ sở vật chất: Tổng diện tích khu vực nhà máy là 11.460,4 m² (theo Giấy chứng nhận đầu tư mã số 88772730538, thay đổi lần 9 ngày 04/11/2024), Công ty bố trí các hạng mục gồm: Khu vực sản xuất (3.056,25 m²); xưởng đóng chai (200 m²); khu vực đóng chai thuốc sinh học (200 m²); xưởng đóng gói (300 m²); xưởng phối trộn (300 m²); xưởng bảo trì (100 m²); phòng máy khí nén (100 m²); kho bao bì (500 m²); kho nguyên liệu, thành phẩm (1.200 m²); phòng thí nghiệm (156,25 m²); còn lại là các công trình phụ trợ. Các công trình

đảm bảo kết cấu an toàn, hệ thống thông gió và trang thiết bị duy trì điều kiện sản xuất; đảm bảo tuân thủ quy phạm an toàn theo TCVN 5507:2002.

- Về công tác bảo vệ môi trường, PCCC và An toàn lao động:

+ Về công tác bảo vệ môi trường: Công ty được Ban Quản lý các KCN Đồng Nai cấp Giấy phép môi trường số 37/GPMT-KCNĐN ngày 17/4/2025, điều chỉnh lần 1 tại Giấy phép số 14/GPMT-KCNĐN ngày 31/10/2025; đã xây dựng các công trình xử lý bụi, khí thải phát sinh từ các công đoạn sản xuất thuốc bột, thuốc nước và phòng thí nghiệm theo quy định. Công ty lập Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2024, 2025; áp dụng hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 do VIETCERT chứng nhận; ký hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại với Công ty Cổ phần Môi trường Việt Úc và hợp đồng vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt với Công ty Cổ phần Môi trường SONADEZI.

+ Về PCCC và An toàn lao động: Công tác PCCC đảm bảo hồ sơ pháp lý (Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế số 131/PCCC ngày 12/10/1999, số 79/TD/PCCC ngày 22/09/2006 và các văn bản nghiệm thu PCCC năm 2000, 2006); tổ chức huấn luyện, thực tập phương án PCCC và CNCH định kỳ hàng năm; mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy phù hợp với quy mô sản xuất. Về an toàn lao động, Công ty tổ chức huấn luyện chuyên môn cho 32 lao động trực tiếp sản xuất; trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động và thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho 100% người lao động theo quy định (năm 2024 là 75 nhân viên; năm 2025 là 73 nhân viên).

b) Về quản lý chất lượng và lưu thông sản phẩm

- Về đăng ký thuốc bảo vệ thực vật và công bố hợp quy: Công ty có 62 loại thuốc được cấp Giấy chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật tại Việt Nam, còn thời hạn hiệu lực và nằm trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Công ty đã thực hiện thủ tục công bố hợp quy cho 43 sản phẩm và được Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi tỉnh Đồng Nai ban hành 06 Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy.

- Về kiểm soát chất lượng sản phẩm:

+ Công ty thiết lập, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, được Trung tâm Giám định và Chứng nhận hợp chuẩn hợp quy VietCert cấp Giấy chứng nhận số C111352940 (có giá trị từ ngày 16/8/2024 đến ngày 15/8/2027). Công ty ban hành kế hoạch vận hành hệ thống và định kỳ tổ chức họp soát xét nhằm kịp thời triển khai các biện pháp khắc phục, điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp, bảo đảm hệ thống được vận hành hiệu quả tại nhà máy; ghi nhận kết quả giám sát định kỳ lần 1 ngày 24/8/2025 của đơn vị chứng nhận đạt yêu cầu.

+ Công ty có phòng thử nghiệm (mã số VLAT-1.0082) đã đăng ký, chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp theo quy định, đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2017 theo Quyết định số AOSC-1.0082.3 ngày 19/5/2025 của Văn phòng AOSC (hiệu lực đến 18/5/2030); đồng thời ký kết các hợp đồng dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm với các đơn vị được chỉ định gồm: Trung tâm Kỹ

thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 và Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc BVTV phía Nam.

+ Công ty thực hiện kiểm soát chất lượng đối với tất cả các lô hàng trước khi lưu thông. Kiểm tra xác suất một số sản phẩm sản xuất trong tháng 11 và tháng 12/2025, kết quả phân tích đều đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

+ Công ty bố trí khu vực lưu mẫu riêng, có hệ thống tủ lưu mẫu, sổ ghi chép; trong quý IV/2025 thực hiện lưu mẫu 143 mẫu và từ đầu năm 2026 đến ngày 23/01/2026 là 32 mẫu; số mẫu lưu kiểm tra ngẫu nhiên tại nơi lưu mẫu đúng với lô hàng trên danh sách mẫu phân tích.

- Về ghi nhãn, quảng cáo và sở hữu trí tuệ: Công ty thực hiện ghi nhãn sản phẩm (58 sản phẩm) đầy đủ nội dung, đúng quy định pháp luật; hoạt động quảng cáo sản phẩm đảm bảo đầy đủ hồ sơ pháp lý theo quy định; các sản phẩm của Công ty đã được đăng ký bảo hộ độc quyền nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ.

-Về bảo quản và vận chuyển:

+ Về chấp hành bảo quản trong kho: Thuốc BVTV tại kho nguyên liệu và thành phẩm được phân loại, sắp xếp trên kệ, pallet nhựa ngăn nắp; đảm bảo quy cách, khoảng cách và đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn, vệ sinh theo quy định.

+ Đối với bên thuê vận tải (Cty Map Pacific Singapore): Công ty ký hợp đồng vận chuyển với Công ty Đại Quốc Việt; Công ty Đại Quốc Việt có đầy đủ chức năng vận chuyển hàng hóa nguy hiểm theo quy định.

+ Đối với bên vận tải (Công ty Đại Quốc Việt) đã ký hợp đồng với Công ty Map Pacific Singapore từ năm 2021 đến nay; Công ty Đại Quốc Việt có Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 10086 cấp lần thứ hai do Sở Giao thông Vận tải Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/03/2021; Giấy phép số 02/GPVC-SNN ngày 08/01/2026 về Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm là hóa chất BVTV do Sở Nông nghiệp và PTNT Thành Phố Hồ Chí Minh cấp; Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ số 01/PCCC, 02/PCCC; 03/PCCC, 04/PCCC, 05/PCCC, 06/PCCC, 07/PCCC, 08/PCCC, 09/PCCC, 10/PCCC do Công an quận Phú Nhuận, Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 24/01/2025.

- Việc lập sổ theo dõi nhập, xuất thuốc BVTV: Công ty thực hiện lập sổ theo dõi nhập – xuất thuốc bảo vệ thực vật đầy đủ, đúng quy định.

c) Thực hiện kết luận sau thanh tra và giải quyết khiếu nại: Công ty đã thực hiện các nội dung kiến nghị về môi trường của Ban Quản lý các KCN (ngày 01/4/2025).

d) Về lấy mẫu kiểm tra chất lượng: Đoàn thanh tra thực hiện lấy mẫu 02 sản phẩm tại đơn vị để kiểm định chất lượng:

- Sản phẩm Thuốc trừ cỏ Map Famix 30EC: Kiểm định đối với chỉ tiêu Pretilachlor (hàm lượng công bố 300g/l). Kết quả phân tích hàm lượng Pretilachlor đạt 300,1g/l (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/4-911 ngày 25/02/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam).

Sản phẩm Thuốc trừ bệnh Mataxyl 500 WG: Kiểm định đối với chỉ tiêu Metalaxyl (hàm lượng công bố 500g/kg). Kết quả phân tích hàm lượng Metalaxyl đạt 505,0g/kg (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/5-912 ngày 25/02/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam).

Đối chiếu với QCVN 01-188:2018/BNNPTNT về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật cho thấy các sản phẩm đều đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

4. Chi nhánh Công ty TNHH Thái Phong

Địa chỉ: Đường số 2, Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 1, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

a) Về chấp hành các quy định về điều kiện sản xuất

- Về đăng ký hoạt động: Chi nhánh hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh mã số 0301345738-001, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 05/5/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

- Về điều kiện sản xuất: Chi nhánh Công ty được Cục Bảo vệ thực vật cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật số 55/CNSX/BVTV ngày 28/4/2020; tuy nhiên, Giấy chứng nhận đã hết hiệu lực từ ngày 27/4/2025. Qua đối chiếu hóa đơn, chứng từ, Đoàn thanh tra xác định Chi nhánh Công ty tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất đến ngày 31/01/2026; tại thời điểm kiểm tra thực tế, đơn vị đã tạm ngưng hoạt động sản xuất. Người quản lý sản xuất là ông Phan Quỳnh Duy Toàn, trình độ Đại học chuyên ngành Bảo vệ thực vật.

- Về hạ tầng, cơ sở vật chất: Tổng diện tích khu vực nhà máy là 9.885 m² (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 632523, cấp ngày 02/11/2002). Trong đó: Khu sản xuất: 1.728,8 m² (Nhà xưởng 1: 972,5 m²; Nhà xưởng 2: 756,3 m²); kho thành phẩm và nguyên liệu (1.249,2 m²); kho vật tư (1.276,6 m²); kho chứa chất thải nguy hại (44,6 m²); Phòng lưu mẫu (72 m²); phòng thử nghiệm (36 m²); khu văn phòng (366,1 m²). Diện tích còn lại là 5.111,7 m² dành cho các công trình phụ trợ (nhà ăn, nhà bảo vệ, nhà xe) và hệ thống cây xanh, đường nội bộ. Các công trình xây dựng trên đảm bảo tuân thủ TCVN 5507:2002.

- Về công tác bảo vệ môi trường, PCCC và An toàn lao động:

+ Về công tác bảo vệ môi trường: Chi nhánh Công ty có Báo cáo đánh giá tác động môi trường được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt tại Quyết định số 1654/QĐ.CT.UBT ngày 28/4/2005; tuy nhiên, Công ty chưa được cấp Giấy phép môi trường theo quy định và đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 209/QĐ-XPHC ngày 21/01/2026 của Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch về hành vi không có Giấy phép môi trường đối với cơ sở thuộc đối tượng phải có Giấy phép môi trường do UBND tỉnh cấp; Chi nhánh Công ty đã chấp hành nộp phạt với số tiền 320.000.000 đồng; Chi nhánh Công ty đã thiết lập, duy trì hệ thống quản lý môi trường đạt tiêu chuẩn ISO 14001:2015 theo Quyết định số 13660/QĐ-ISSQ ngày 28/5/2024 (Mã số: 803-24-01/00) của Viện Nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng; kết hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại với Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi, hợp đồng thu gom, vận

chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và rác thải công nghiệp không độc hại với Hợp tác xã Dịch vụ Vệ sinh môi trường Hiệp Hòa;

- Về PCCC và An toàn lao động: Công tác PCCC đảm bảo hồ sơ pháp lý (Giấy chứng nhận nghiệm thu hệ thống PCCC số 117/PCCC ngày 20/8/1997); thành lập Đội PCCC và CNCH gồm 20 thành viên; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ và thực tập phương án định kỳ hàng năm; thực hiện mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc theo quy định; duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy phù hợp với quy mô sản xuất. Tổ chức huấn luyện an toàn lao động, an toàn hóa chất và trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động, khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định (năm 2024: 19 người; năm 2025: 22 người).

b) Về quản lý chất lượng và lưu thông sản phẩm

- Về đăng ký thuốc BVTV và công bố hợp quy: Chi nhánh Công ty có 37 sản phẩm đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật tại Việt Nam, còn thời hạn hiệu lực và nằm trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Chi nhánh Công ty đã thực hiện thủ tục công bố hợp quy cho toàn bộ 37 sản phẩm và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai) ban hành 20 Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy.

- Về kiểm soát chất lượng sản phẩm:

+ Chi nhánh Công ty đã thiết lập, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, được Viện Nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng cấp Giấy chứng nhận số HT 3206 (Mã số: 3206-24-01/00) ngày 28/5/2024, giá trị đến ngày 27/5/2027.

+ Về năng lực thử nghiệm và kiểm soát chất lượng sản phẩm: Phòng thử nghiệm thuộc Chi nhánh Công ty đã được đánh giá và công nhận phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017 (số hiệu VALAS 132), có hiệu lực đến ngày 15/12/2028. Đồng thời, ký kết hợp đồng dịch vụ với Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật phía Nam để thực hiện kiểm soát chất lượng sản phẩm theo quy định.

+ Chi nhánh Công ty bố trí khu vực lưu mẫu riêng biệt, có hệ thống tủ lưu và sổ theo dõi đầy đủ; ghi nhận trong quý IV/2025 thực hiện lưu 31 mẫu và từ đầu năm 2026 đến ngày 31/01/2026 là 14 mẫu; số mẫu lưu kiểm tra ngẫu nhiên tại hiện trường khớp với danh sách mẫu phân tích theo lô hàng.

+ Các lô hàng sản xuất trước khi đưa ra thị trường đều được kiểm tra chất lượng; kết quả kiểm tra ngẫu nhiên các sản phẩm trong tháng 11 và tháng 12/2025 gồm: AWIN 100SC (ngày 25/10/2025), Tiper Alpha 5EC (ngày 17/12/2025) và Tiper 25EC (ngày 01/11/2025) đều có hàm lượng hoạt chất đạt tiêu chuẩn công bố.

- Về ghi nhãn, quảng cáo và sở hữu trí tuệ: Chi nhánh Công ty thực hiện ghi nhãn sản phẩm (37 sản phẩm) đầy đủ nội dung, đúng quy định pháp luật; Chi nhánh Công ty không thực hiện hoạt động quảng cáo sản phẩm; đối với quyền sở hữu công nghiệp, Chi nhánh Công ty đã thực hiện đăng ký bảo hộ độc quyền nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ cho 37 sản phẩm.

- Về bảo quản và vận chuyển:

+ Thuốc BVTV tại kho nguyên liệu và thành phẩm được phân loại, sắp xếp trên kệ, pallet nhựa ngăn nắp; đảm bảo quy cách, khoảng cách và đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn, vệ sinh theo quy định.

+ Chi nhánh Công ty đã ký kết hợp đồng vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật với Công ty TNHH Homis Logistics; đơn vị vận tải này có Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô số 12554 do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/7/2023 và Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 240/GP-BKHHCN do Bộ Khoa học và Công nghệ cấp ngày 12/8/2024. Tuy nhiên, qua kiểm tra, đối chiếu với danh mục hàng hóa thực tế, hàng hóa vận chuyển thuộc nhóm 6.1 – chất độc theo quy định tại Nghị định số 34/2020/NĐ-CP, trong khi giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm được cung cấp chưa thể hiện phù hợp với nhóm hàng này.

- Về việc lập sổ theo dõi nhập, xuất thuốc BVTV: Chi nhánh Công ty thực hiện lập sổ theo dõi nhập – xuất thuốc bảo vệ thực vật đầy đủ, đúng quy định.

c) Thực hiện kết luận sau thanh tra và giải quyết khiếu nại: Không phát sinh nội dung tồn tại hoặc khiếu nại.

d) Về lấy mẫu kiểm tra chất lượng: Đoàn thanh tra thực hiện lấy mẫu 02 sản phẩm tại đơn vị để kiểm định chất lượng:

- Sản phẩm Thuốc trừ sâu Tiper 25EC: Kiểm định đối với chỉ tiêu Cypermethrin (hàm lượng công bố 25% w/w). Kết quả phân tích hàm lượng Cypermethrin đạt 25,6% w/w (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/7-914 ngày 25/02/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam).

- Sản phẩm Thuốc trừ bệnh Tipozebe 80WP: Kiểm định đối với chỉ tiêu Mancozeb (hàm lượng công bố 80% w/w). Kết quả phân tích hàm lượng Mancozeb đạt 79,5% w/w (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/8-915 ngày 25/02/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam).

Đối chiếu với QCVN 01-188:2018/BNNPTNT về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật cho thấy các sản phẩm đều đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

5. Chi nhánh Công ty TNHH Thương mại Thái Nông

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Nhơn Trạch 3, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

a) Việc chấp hành các quy định về điều kiện sản xuất

- Về đăng ký hoạt động: Chi nhánh hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký mã số 0301123855-001, thay đổi lần thứ 1 ngày 24/9/2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

- Về điều kiện sản xuất: Chi nhánh được Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc BVTV số 34/CNSX/BVTV ngày 27/6/2025, có hiệu lực đến ngày 26/6/2030. Người trực tiếp quản lý sản xuất là ông Huỳnh Bá Tần – Giám đốc, trình độ Đại học chuyên ngành Trồng trọt.



- Về hạ tầng, cơ sở vật chất: Tổng diện tích khu vực nhà máy là 5.000 m² (theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình số 470909101, do Sở Xây dựng cấp ngày 21/01/2002). Trong đó: Khu sản xuất 960 m²; kho nguyên liệu 432 m²; kho bao bì 400 m²; phòng lưu mẫu 21 m²; văn phòng làm việc 200 m². Diện tích còn lại là 2.987 m² dành cho các công trình phụ trợ (nhà ăn, nhà bảo vệ, nhà xe) và hệ thống cây xanh, đường nội bộ. Các công trình xây dựng trên đảm bảo tuân thủ TCVN 5507:2002.

- Về công tác bảo vệ môi trường, PCCC và An toàn lao động:

+ Về công tác bảo vệ môi trường: Công ty đã được Ban Quản lý các Khu công nghiệp cấp Giấy phép môi trường số 246/GPMT-KCNĐN ngày 31/12/2024; thực hiện lập Báo cáo công tác bảo vệ môi trường các năm 2024, 2025 theo quy định; Thực hiện đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường gồm hệ thống xử lý nước thải công suất 5m³/ngày đêm và kho lưu giữ chất thải nguy hại diện tích khoảng 24 m² phù hợp nội dung giấy phép; đồng thời ký kết hợp đồng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại với Công ty Cổ phần Công nghệ môi trường Trái Đất Xanh theo quy định.

+ Về PCCC và An toàn lao động: Công tác PCCC đảm bảo hồ sơ pháp lý (Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế số 09/PC23 ngày 01/12/1994, số 325/TD-PCCC ngày 08/7/2009; các văn bản nghiệm thu hệ thống PCCC năm 2001 và 2009); tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho 12 lao động; thực hiện mua bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy phù hợp với quy mô sản xuất. Chi nhánh Công ty thực hiện huấn luyện an toàn lao động, an toàn hóa chất (năm 2024 cấp 25 chứng nhận) và cấp phát đồ bảo hộ lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% người lao động (15/15 người) theo quy định.

b) Về quản lý chất lượng và lưu thông sản phẩm

- Về đăng ký thuốc BVTV và công bố hợp quy: Chi nhánh Công ty có 29 loại thuốc được cấp Giấy chứng nhận đăng ký thuốc bảo vệ thực vật tại Việt Nam, còn thời hạn hiệu lực và nằm trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Chi nhánh Công ty đã thực hiện thủ tục công bố hợp quy cho toàn bộ 29 sản phẩm và được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy số 964/TB-SNN ngày 07/6/2024.

- Về kiểm soát chất lượng sản phẩm:

+ Chi nhánh Công ty đã thiết lập, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 (Giấy chứng nhận số GOODVN70825.QMS) và hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 (Giấy chứng nhận số GOODVN70825.EMS), do Công ty Cổ phần Chứng nhận Quốc gia Good Việt Nam cấp theo Quyết định số 70825/QĐ-GOODVN ngày 05/8/2025. Chi nhánh Công ty ban hành kế hoạch vận hành hệ thống và định kỳ tổ chức họp soát xét nhằm kịp thời triển khai các biện pháp khắc phục, điều chỉnh các nội dung chưa phù hợp, bảo đảm các hệ thống được vận hành hiệu quả, phù hợp với thực tế sản xuất tại nhà máy.

+ Chi nhánh Công ty ký Hợp đồng phân tích chất lượng thuốc BVTV với Trung tâm kiểm định và khảo nghiệm thuốc BVTV phía Nam.

+ Chi nhánh Công ty nhập khẩu các lô thuốc bảo vệ thực vật về để thực hiện sang chai, đóng gói và lưu thông trên thị trường. Các lô thuốc bảo vệ thực vật nhập khẩu được Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật phía Nam thực hiện kiểm tra nhà nước về chất lượng; kết quả kiểm tra cho thấy các lô hàng đạt yêu cầu chất lượng nhập khẩu trước khi thông quan.

+ Chi nhánh Công ty không thực hiện lưu mẫu đối với từng lô hàng sau khi sang chai, đóng gói; việc kiểm soát chất lượng các lô thuốc bảo vệ thực vật nhập khẩu được thực hiện thông qua kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng do Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật phía Nam thực hiện theo từng lô hàng.

- Về ghi nhãn, quảng cáo và sở hữu trí tuệ: Chi nhánh Công ty thực hiện ghi nhãn hàng hóa đảm bảo đầy đủ các nội dung bắt buộc theo quy định hiện hành; không thực hiện hoạt động quảng cáo sản phẩm và chưa đăng ký bảo hộ độc quyền nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ.

- Về chấp hành quy định về bảo quản và vận chuyển:

+ Chi nhánh Công ty đã thực hiện phân loại, sắp xếp thuốc BVTV tại kho nguyên liệu và kho thành phẩm trên kệ, pallet nhựa ngăn nắp; đảm bảo quy cách, khoảng cách và đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn, vệ sinh theo quy định.

+ Chi nhánh Công ty được Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm số 463/GP-SNNMT-CCBVTV ngày 12/6/2025.

- Về việc lập sổ theo dõi nhập, xuất thuốc BVTV: Chi nhánh Công ty thực hiện lập sổ theo dõi nhập – xuất thuốc bảo vệ thực vật đầy đủ, đúng quy định.

c) Thực hiện kết luận sau thanh tra và giải quyết khiếu nại: Không phát sinh nội dung tồn tại hoặc khiếu nại.

d) Về lấy mẫu kiểm tra chất lượng: Đoàn thanh tra thực hiện lấy mẫu sản phẩm Thuốc trừ bệnh Acodyl 35 WP để kiểm định chất lượng đối với chỉ tiêu Metalaxyl (hàm lượng công bố 35% w/w). Kết quả phân tích hàm lượng Metalaxyl đạt 35,0% w/w (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/9-916 ngày 25/02/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam). Đối chiếu với QCVN 01-188:2018/BNNPTNT về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật cho thấy sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

6. Chi nhánh Công ty Cổ phần BVTV Sài Gòn tại Đồng Nai

Địa chỉ: Số 4738, Quốc lộ 1A, ấp Nông Doanh, xã Xuân Định, tỉnh Đồng Nai.

a) Về chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh

- Về đăng doanh nghiệp: Chi nhánh Công ty Cổ phần BVTV Sài Gòn tại Đồng Nai hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh mã số 0300632232-018, đăng ký lần đầu ngày 13/6/2012, thay đổi lần thứ 5 ngày 05/02/2024 do



Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp; hoạt động theo ủy quyền của Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần BVTV Sài Gòn (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300632232, đăng ký lần đầu ngày 14/6/2008, thay đổi lần thứ 11 ngày 03/9/2025 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Về điều kiện buôn bán thuốc BVTV: Chi nhánh Công ty được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV số 593/2025/SNN ngày 07/02/2025; người phụ trách chuyên môn: ông Nguyễn Kha Minh Tuấn – Phó Giám đốc Chi nhánh, trình độ Thạc sĩ Khoa học cây trồng.

- Về điều kiện cơ sở vật chất: Tổng diện tích cơ sở 466 m², gồm khu vực văn phòng (66 m²) và hệ thống kho trung chuyển (400 m²); kết cấu công trình tường gạch, nền bê tông, mái lợp tole, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật về lưu giữ và bảo quản thuốc bảo vệ thực vật.

- Về bảo vệ môi trường, phòng cháy và chữa cháy, an toàn lao động: Chi nhánh Công ty có Bản cam kết bảo vệ môi trường đối với dự án “Kho chứa thuốc BVTV” được UBND huyện Xuân Lộc chấp thuận tại Thông báo số 05/TB-UBND ngày 07/01/2013; sau đó được điều chỉnh tại Văn bản số 1494/UBND-KT ngày 15/5/2014; chất thải sinh hoạt được thu gom, xử lý thông qua hợp đồng với HTX tiểu thủ công nghiệp Tấn Thành. Tại địa điểm kinh doanh có trang bị các phương tiện PCCC (bình chữa cháy, tiêu lệnh) phù hợp quy mô cơ sở; định kỳ hằng năm thực hiện khám sức khỏe cho người lao động (20 người) đúng quy định.

b) Về hoạt động kinh doanh và lưu thông sản phẩm thuốc BVTV

- Về nguồn gốc, danh mục và ghi nhãn hàng hóa: Chi nhánh Công ty cung cấp 40 Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV và 09 Thông báo tiếp nhận công bố hợp quy cho 102 sản phẩm của Công ty Cổ phần BVTV Sài Gòn; tại thời điểm thanh tra Chi nhánh kinh doanh 40 sản phẩm thuốc BVTV. Các sản phẩm có nguồn gốc rõ ràng, nằm trong danh mục được phép lưu hành và có nhãn hàng hóa ghi đầy đủ nội dung theo quy định hiện hành.

- Về bảo quản và vận chuyển: Thuốc BVTV tại kho được phân loại, sắp xếp trên kệ và pallet nhựa đáp ứng quy cách, khoảng cách an toàn và vệ sinh theo quy định. Việc vận chuyển thuốc từ Công ty về Chi nhánh và phân phối đến các đại lý được thực hiện bằng phương tiện chuyên dụng (xe ô tô tải 51C-871.33) có đầy đủ Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm về cháy nổ số 54/PCCC; nhân sự vận chuyển được đào tạo và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện an toàn theo đúng quy định pháp luật.

- Về việc lập sổ theo dõi nhập, xuất thuốc BVTV: Chi nhánh Công ty thực hiện lập sổ theo dõi nhập – xuất thuốc bảo vệ thực vật đầy đủ, đúng quy định.

c) Thực hiện kết luận sau thanh tra và giải quyết khiếu nại: Không phát sinh nội dung phải thực hiện kết luận thanh tra; không có khiếu nại liên quan.

d) Về lấy mẫu kiểm tra chất lượng: Đoàn thanh tra thực hiện lấy mẫu sản phẩm Thuốc trừ sâu Secsaigon 25 EC để kiểm định chất lượng đối với chỉ tiêu Cypermethrin (hàm lượng công bố 25% w/w). Kết quả phân tích hàm lượng

Cypermethrin đạt 23,6% w/w (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/6-913 ngày 25/02/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam). Đối chiếu với QCVN 01-188:2018/BNNPTNT về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật cho thấy sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

7. Công ty TNHH Nông Ân Phú

Địa chỉ: Số 4349, ấp Phú Lâm 3, xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai.

a) Việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh

- Về đăng doanh nghiệp: Công ty TNHH Nông Ân Phú hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3603981037, đăng ký lần đầu ngày 06/9/2024 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.

- Về tình trạng hoạt động: Ngày 08/01/2026, Công ty có Công văn số 01-2026/QĐGT về việc giải thể doanh nghiệp, Cơ quan Thuế đã thông báo ngừng hoạt động để làm thủ tục chấm dứt mã số thuế và đã hoàn tất việc kiểm tra thuế tại trụ sở (theo Quyết định số 31/QĐ-TCS4 ngày 02/02/2026). Tuy nhiên, đến thời điểm thanh tra, Công ty chưa hoàn tất thủ tục giải thể theo quy định.

- Về điều kiện kinh doanh thuốc BVTV: Công ty được Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV số 164/2025/SNN ngày 16/5/2025. Người phụ trách chuyên môn: ông Trần Tiến Đạt – Giám đốc, trình độ Trung cấp trồng trọt và BVTV.

- Điều kiện cơ sở vật chất: Công ty sử dụng chung hạ tầng với Cửa hàng Vật tư nông nghiệp Ân Phú. Tổng diện tích sử dụng 63 m², gồm văn phòng (15 m²) và kho trung chuyển (48 m²); kết cấu công trình tường gạch, nền bê tông, mái lợp tole, đáp ứng điều kiện lưu giữ thuốc bảo vệ thực vật.

- Về bảo vệ môi trường, PCCC, an toàn lao động: Công ty hoạt động theo mô hình trung chuyển và bán lẻ quy mô nhỏ, phát sinh chất thải ít nên không thuộc đối tượng phải đăng ký môi trường theo quy định; trang bị các phương tiện PCCC (bình chữa cháy, tiêu lệnh) phù hợp quy mô hoạt động; thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động (01 nhân sự).

b) Về hoạt động kinh doanh và lưu thông sản phẩm thuốc BVTV

- Về nguồn gốc, danh mục và ghi nhãn hàng hóa: Công ty đã chuyển toàn bộ hàng hóa sang Cửa hàng VTNN Ân Phú trước thời điểm kiểm tra. Tại kho thực tế còn 05 sản phẩm thuốc BVTV (Nofara 35WG, TanWin 2.0EC, Newsuran 500WG, B-41 350WG, TUNGATIN 3.6EC); các sản phẩm có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp và nằm trong danh mục được phép lưu hành. Nhãn hàng hóa ghi đầy đủ nội dung theo quy định; không thực hiện hoạt động quảng cáo sản phẩm.

- Về bảo quản và vận chuyển: Thuốc BVTV được phân loại, sắp xếp trên pallet gỗ ngăn nắp, đảm bảo khoảng cách an toàn. Về vận chuyển, hàng hóa được đơn vị sản xuất giao trực tiếp đến các đại lý bán lẻ; đơn vị đóng vai trò trung gian nên không trực tiếp thực hiện hoạt động vận chuyển thuốc BVTV.



- Về việc lập sổ theo dõi nhập, xuất thuốc BVTV: Công ty thực hiện lập sổ theo dõi nhập – xuất thuốc bảo vệ thực vật đầy đủ, đúng quy định.

c) Thực hiện kết luận sau thanh tra và giải quyết khiếu nại: Không phát sinh nội dung phải thực hiện kết luận thanh tra; không có khiếu nại liên quan.

d) Về lấy mẫu kiểm tra chất lượng: Đoàn thanh tra thực hiện lấy mẫu sản phẩm Thuốc trừ sâu Tungatin 3.6 EC để kiểm định chất lượng đối với chỉ tiêu Abamectin (hàm lượng công bố 3,6% w/w). Kết quả phân tích hàm lượng Abamectin đạt 3,82% w/w (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/10-917 ngày 25/02/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam). Đối chiếu với QCVN 01-188:2018/BNNPTNT về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật cho thấy sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

8. Công ty TNHH Alfa (Sài Gòn) – Chi nhánh Miền Đông

Địa chỉ: KDC xóm Hồ, ấp Hưng Nghĩa, xã Dầu Giây, tỉnh Đồng Nai.

a) Việc chấp hành các quy định về điều kiện kinh doanh

- Về đăng ký hoạt động: Chi nhánh Công ty TNHH Alfa (Sài Gòn) tại Miền Đông hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký mã số 0301925256-004, đăng ký lần đầu ngày 16/6/2014, thay đổi lần thứ 1 ngày 10/10/2025 do Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai cấp; hoạt động theo ủy quyền của Công ty TNHH Alfa (Sài Gòn) (Giấy chứng nhận đăng ký số 0301925256, thay đổi lần thứ 6 ngày 29/9/2025 tại TP. Hồ Chí Minh).

- Về điều kiện kinh doanh thuốc BVTV: Chi nhánh được Chi cục Trồng trọt, BVTV và Thủy lợi tỉnh Đồng Nai cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV số 231/2020/TTBVTV&TL ngày 25/12/2020 (đã hết hiệu lực từ ngày 25/12/2025). Người phụ trách chuyên môn: ông Nguyễn Trung Phước – Giám đốc Chi nhánh, có Chứng chỉ hành nghề và Giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc BVTV theo quy định.

- Về điều kiện cơ sở vật chất và bảo quản: Tổng diện tích mặt bằng 150 m², gồm kho trung chuyển 60 m², văn phòng 20 m² và khu phụ trợ 70 m²; kho hàng được trang bị pallet, hàng hóa sắp xếp ngăn nắp, đáp ứng yêu cầu lưu giữ và trung chuyển thuốc bảo vệ thực vật theo quy định.

- Về bảo vệ môi trường, PCCC, an toàn lao động: Chi nhánh Công ty được UBND huyện Thống Nhất tiếp nhận Bản đăng ký cam kết bảo vệ môi trường tại Thông báo số 41/TB-UBND ngày 23/01/2015. Tại địa điểm kinh doanh có trang bị các thiết bị phòng cháy chữa cháy cơ bản (bình chữa cháy, tiêu lệnh PCCC), được bố trí phù hợp với quy mô hoạt động của cơ sở. Chi nhánh thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho 02 nhân sự trực tiếp điều hành và quản lý hàng hóa (Giám đốc Chi nhánh và Thủ kho) theo quy định.

b) Về hoạt động kinh doanh và lưu thông sản phẩm thuốc BVTV

- Về nguồn gốc, danh mục và ghi nhãn hàng hóa: Chi nhánh Công ty cung cấp đầy đủ 10 Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV còn hiệu lực và 05 Thông báo tiếp nhận công bố hợp quy cho các sản phẩm đang kinh doanh (Convil 100EC, Convil 100SC, Mighty 560SC...); các mặt hàng có nguồn gốc rõ ràng và nằm

trong danh mục được phép lưu hành theo quy định. Nhãn hàng hóa ghi đầy đủ, đúng nội dung theo quy định hiện hành.

- Về bảo quản và vận chuyển: Thuốc bảo vệ thực vật tại kho được phân loại, sắp xếp trên kệ, pallet nhựa; bảo đảm quy cách, khoảng cách và các điều kiện an toàn, vệ sinh theo quy định. Hoạt động vận chuyển thực hiện bằng xe chuyên dụng của Chi nhánh Công ty; đồng thời thuê phương tiện của Hợp tác xã Dịch vụ vận chuyển Đồng Tiến, khối lượng thuốc bảo vệ thực vật vận chuyển mỗi lần dưới 1.000 kg (750-950kg), thuộc trường hợp được miễn giấy phép vận chuyển theo quy định.

- Về việc lập sổ theo dõi nhập, xuất thuốc BVTV: Chi nhánh Công ty thực hiện lập sổ theo dõi nhập – xuất thuốc bảo vệ thực vật đầy đủ, đúng quy định.

c) Thực hiện kết luận sau thanh tra và giải quyết khiếu nại

Không phát sinh nội dung phải thực hiện kết luận thanh tra; không có khiếu nại liên quan.

d) Về lấy mẫu kiểm tra chất lượng: Đoàn thanh tra thực hiện lấy mẫu sản phẩm Thuốc trừ bệnh Encoleton 250 WP để kiểm định chất lượng đối với chỉ tiêu Triadimefon (hàm lượng công bố 250g/kg). Kết quả phân tích hàm lượng Triadimefon đạt 248,2g/kg (theo Phiếu kết quả thử nghiệm số 260/CL/26/11-918 ngày 25/02/2026 của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật Phía Nam). Đối chiếu với QCVN 01-188:2018/BNNPTNT về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật cho thấy sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.

9. Công ty TNHH Sản xuất – Thương mại Viễn Khang

Địa chỉ: Tổ 18, ấp Bình Chánh, xã Tân An, tỉnh Đồng Nai.

Qua kiểm tra, xác minh trực tiếp tại cơ sở, Đoàn thanh tra ghi nhận Công ty đã thực hiện chuyển nhượng toàn bộ các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật và ngưng hoạt động trong lĩnh vực này từ năm 2017. Đoàn đã tiến hành kiểm tra thực tế hệ thống kho bãi, nhà xưởng và xác nhận cơ sở hiện chỉ hoạt động sản xuất phân bón hữu cơ, không phát hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc lưu kho thuốc bảo vệ thực vật tại địa chỉ nêu trên.

10. Kết quả làm việc với cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Các đơn vị xử lý chất thải nguy hại

Qua làm việc với 05 đơn vị gồm: Công ty Cổ phần Công nghệ Môi trường Trái Đất Xanh, Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Thành Phố Hồ Chí Minh; Công ty Cổ phần Môi trường Xanh VN; Công ty Cổ phần Dịch vụ Sonadezi; Công ty Cổ phần Môi trường Việt Úc; là các đơn vị thực hiện hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại cho các đối tượng thanh tra, gồm: Chi nhánh Công ty TNHH TM Thái Nông; Công ty TNHH Sitto Việt Nam; Công ty TNHH Sundat Crop Science; Chi nhánh Công ty TNHH Thái Phong và Công ty TNHH Map Pacific Singapore.

Đoàn thanh tra nhận thấy các đơn vị nêu trên đều có chức năng xử lý chất thải nguy hại; được Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) cấp Giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi



trường; phạm vi vận chuyển, nội dung hoạt động xử lý chất thải nguy hại phù hợp với hồ sơ được cấp phép.

b) Sở Nông nghiệp và Môi trường

Qua làm việc với Sở Nông nghiệp và Môi trường về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, Đoàn thanh tra ghi nhận các nội dung sau:

- Về tuyên truyền, phổ biến pháp luật: Sở có triển khai các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật đến các Sở, ngành và UBND cấp xã trên địa bàn.

- Về kiểm tra, thẩm định các cơ sở sản xuất, kinh doanh: Sở đã thành lập các đoàn kiểm tra, thẩm định và cấp giấy phép cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

- Về vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật: Thống nhất xác định trường hợp vận chuyển từ 1.000 kg trở xuống không thuộc trường hợp phải cấp phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm.

- Về xử lý vi phạm hành chính: Thống nhất tiếp nhận hồ sơ từ Thanh tra tỉnh để thực hiện quy trình xử lý vi phạm hành chính đối với các cơ sở vi phạm theo thẩm quyền.

III. Kết luận

1. Kết quả đạt được

- Về đăng ký kinh doanh: Có 08/08 cơ sở (05 cơ sở sản xuất, 03 cơ sở kinh doanh) có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phù hợp với loại hình hoạt động. Việc đăng ký được thực hiện đúng quy định tại Điều 8 Luật Doanh nghiệp 2020 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Luật doanh nghiệp năm 2025) và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

- Về Giấy đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV: Có 06/08 cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo quy định, gồm: 04 cơ sở sản xuất và 02 cơ sở kinh doanh thuốc BVTV; đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013, Điều 7 Luật Đầu tư năm 2020.

- Về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự: Cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật có địa điểm, nhà xưởng, kho thuốc bảo đảm diện tích, khoảng cách an toàn cho người, vật nuôi và môi trường; đảm bảo tuân thủ quy phạm an toàn theo TCVN 5507:2002; có máy móc, thiết bị và quy trình công nghệ phù hợp với loại hình sản xuất; trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ bảo quản và xử lý sự cố phát sinh trong quá trình hoạt động; người trực tiếp quản lý, điều hành có trình độ chuyên môn phù hợp với từng lĩnh vực; đáp ứng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 61 và khoản 1 Điều 63 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013; khoản 1, 2, 3 Điều 3 và khoản 1, 2, 3 Điều 4 Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2018/NĐ-CP và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP).

- Về nguồn gốc, Danh mục thuốc BVTV: Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; nằm trong Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam; phù hợp quy định tại Điều 48, điểm a khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 62 và điểm a khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 64 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013.

- Về đăng ký thuốc BVTV: Các sản phẩm đang sản xuất, kinh doanh tại các cơ sở đều có Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV do Cục Bảo vệ thực vật cấp và còn thời hạn hiệu lực. Việc đăng ký BVTV của các cơ sở thực hiện đúng quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 50 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013 và Điều 5 Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý thuốc bảo vệ thực vật.

- Về công bố hợp quy: Các cơ sở sản xuất thuốc BVTV đã thực hiện thủ tục công bố hợp quy sản phẩm và được cơ quan chức năng tiếp nhận hồ sơ theo quy định; phù hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 62 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013.

- Về ghi nhãn, quảng cáo:

+ Về ghi nhãn: Nhãn sản phẩm tại các cơ sở được ghi đầy đủ, đúng nội dung theo quy định; phù hợp và tuân thủ Điều 71 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013; Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ).

+ Về hoạt động quảng cáo thuốc BVTV: Các cơ sở sản xuất thuốc BVTV đã chấp hành đúng các quy định pháp luật về hoạt động quảng cáo, đảm bảo hồ sơ, thủ tục và nội dung quảng cáo theo quy định tại Điều 70 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013 và Điều 60 Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT.

- Về kiểm soát chất lượng sản phẩm: Các cơ sở đã xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng; thực hiện lập sổ theo dõi và phân tích chất lượng từng lô sản phẩm trước khi đưa ra lưu thông; đảm bảo duy trì các điều kiện về kiểm soát chất lượng sản phẩm theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 và Nghị định số 33/2026/NĐ-CP ngày 21/01/2026 của Chính phủ)

- Về kết quả phân tích mẫu: 11/11 mẫu sản phẩm được lấy và gửi đi phân tích, kết quả phân tích đều đạt yêu cầu về chất lượng, phù hợp với QCVN 01-188:2018/BNNPTNT về chất lượng thuốc bảo vệ thực vật.

- Về công tác bảo vệ môi trường, PCCC và An toàn lao động:

+ Về Bảo vệ môi trường: Các cơ sở cơ bản chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; đã thực hiện thủ tục cấp Giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định; chấp hành nội dung hồ sơ pháp lý đã lập và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm; thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 62, điểm k khoản 2 Điều 64 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013.



+ Về PCCC và An toàn vệ sinh lao động: Các cơ sở đã cung cấp đầy đủ hồ sơ pháp lý liên quan đến công tác PCCC; trang bị các phương tiện, thiết bị PCCC trong phạm vi nhà máy, văn phòng làm việc, các kho lưu trữ phù hợp với quy mô và tính chất hoạt động sản xuất, kinh doanh; tổ chức huấn luyện chuyên môn, trang bị đồ bảo hộ và khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; qua đó thực hiện đúng nghĩa vụ quy định tại điểm b, g, h khoản 2 Điều 62 và điểm b, k khoản 2 Điều 64 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013.

2. Các nội dung tồn tại, hạn chế, vi phạm

2.1. Tồn tại, hạn chế

Về lưu mẫu sản phẩm: Theo quy định tại khoản 5 Điều 28 Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT, cơ sở sản xuất thuốc bảo vệ thực vật phải lưu mẫu kiểm tra chất lượng đối với mỗi lô sản phẩm xuất xưởng tối thiểu 03 tháng. Tuy nhiên, quy định này đã bị bãi bỏ bởi Điều 1 Quyết định số 2655/QĐ-BNN-PC ngày 29/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT. Việc bãi bỏ quy định về lưu mẫu nêu trên dẫn đến một số bất cập như sau:

- Phát sinh khoảng trống pháp lý về nghĩa vụ lưu mẫu sản phẩm trong hoạt động sản xuất thuốc BVTV; thiếu cơ sở để kiểm tra, đối chứng chất lượng sản phẩm khi phát sinh khiếu nại, tranh chấp hoặc sự cố liên quan đến chất lượng.

- Gây khó khăn trong công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm do không có quy định cụ thể làm căn cứ xác định trách nhiệm của cơ sở sản xuất; theo điểm d khoản 1 Điều 24 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, vẫn xử phạt đối với hành vi không lưu giữ thuốc mẫu của từng lô thuốc bảo vệ thực vật xuất xưởng theo quy định pháp luật, dẫn đến sự chưa thống nhất giữa nghĩa vụ pháp lý và quy định về xử phạt, đồng thời tiềm ẩn rủi ro trong công tác quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm trên thị trường.

2.2. Vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ sở

- Chi nhánh Công ty TNHH TM Thái Phong: Duy trì hoạt động sản xuất khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật đã hết giá trị hiệu lực. Hành vi này vi phạm quy định về thời hạn 05 năm của giấy phép theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013 và Điều 25 Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Công ty TNHH Alfa Sài Gòn (Chi nhánh Miền Đông): Duy trì hoạt động kinh doanh khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật đã hết giá trị hiệu lực. Hành vi này vi phạm quy định về thời hạn 05 năm của giấy phép theo quy định tại khoản 1 Điều 66 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013.

IV. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

Căn cứ điểm k khoản 1 Điều 39 Luật Thanh tra năm 2025 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, Đoàn Thanh tra đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai để xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với 02 cơ sở có hành vi vi phạm. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cụ thể:

- Công ty TNHH Alfa (Sài Gòn) - Chi nhánh Miền Đông: Xử phạt về hành vi buôn bán thuốc bảo vệ thực vật khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán đã hết hạn; quy định tại điểm c khoản 1 Điều 25 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP (theo Quyết định số 436/QĐ-XPHC ngày 05/3/2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, với số tiền 3.000.000 đồng); Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ nộp phạt tại Kho bạc Nhà nước, biên lai số 05/23/RQ-87KLRLTE9 ngày 17/03/2026.

- Chi nhánh Công ty TNHH TM Thái Phong: Xử phạt về hành vi sản xuất thuốc bảo vệ thực vật khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất đã hết hạn; quy định tại điểm a khoản 1 Điều 24 Nghị định số 31/2016/NĐ-CP (theo Quyết định số 25/QĐ-XPHC ngày 20/3/2026 của Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn, với số tiền 15.000.000 đồng); Chi nhánh Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ nộp phạt tại Kho bạc Nhà nước bằng hình thức chuyển khoản, số giao dịch 923A26318YQMPNGE ngày 27/03/2026.

V. Kiến nghị các biện pháp xử lý

1. Đối với các cơ sở là đối tượng thanh tra

- Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.

- Yêu cầu Công ty TNHH Alfa (Sài Gòn) - Chi nhánh Miền Đông khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật theo quy định.

- Chi nhánh Công ty TNHH TM Thái Phong khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc bảo vệ thực vật theo quy định; đồng thời thực hiện ký kết hợp đồng vận chuyển hàng hóa với đơn vị có chức năng vận chuyển hàng hóa nguy hiểm phù hợp với loại, nhóm hàng nguy hiểm theo quy định.

- Khẩn trương rà soát, khắc phục đầy đủ các tồn tại, hạn chế; thực hiện các biện pháp phòng ngừa, không để tái diễn vi phạm.

2. Đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm (nếu có) theo đúng quy định.



- Tổng hợp, kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường xem xét, tham mưu cấp có thẩm quyền:

+ Rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật về lưu mẫu thuốc BVTV theo hướng quy định rõ nghĩa vụ lưu mẫu đối với cơ sở sản xuất; quy định cụ thể về thời gian lưu, số lượng, điều kiện bảo quản và trách nhiệm cung cấp mẫu khi có yêu cầu, trên cơ sở kế thừa các quy định trước đây.

+ Rà soát, sửa đổi Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ theo hướng bảo đảm thống nhất giữa quy định về nghĩa vụ và quy định về xử phạt vi phạm hành chính.

3. Đối với UBND các phường, xã: Long Bình, Xuân Định, Nhơn Trạch, Phú Lâm và Dầu Giây

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV theo phân cấp quản lý nhằm kịp thời nắm bắt, phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm; thực hiện xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm nhằm răn đe và đảm bảo kỷ cương pháp luật đối với các lĩnh vực được phân quyền.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh

Kiểm tra, xác minh việc chấp hành các quy định về điều kiện vận chuyển hàng hóa nguy hiểm đối với Công ty TNHH Homis Logistics (Mã số thuế: 0315323244; địa chỉ: 76 đường số 4, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, Thành phố Hồ Chí Minh; điện thoại: 0286 6702255); xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (nếu có) và yêu cầu đơn vị khắc phục, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra Chính phủ;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường Đồng Nai;
- UBND các phường/xã: Long Bình, Xuân Định, Nhơn Trạch, Phú Lâm và Dầu Giây;
- Các đối tượng thanh tra;
- Lưu: VT, ĐTT 29 (01).

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Phạm Ngọc Hà